

Số: 136/KH-BVPHCN

Sơn La, ngày 29 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức năm 2025

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 07/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ các Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp của Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan gồm Thông tư liên tịch: số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược; số 28/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dinh dưỡng; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;

Căn cứ Thông tư số 66/2024/TT-BTC ngày 06/9/2024 của Bộ Tài chính quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BYT ngày 09/01/2025 của Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành quy định phân cấp quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La; Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 08/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc kiện toàn tổ chức

bộ máy và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-BVPHCN ngày 17/02/2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Sơn La về việc phê duyệt đề án vị trí việc làm; Quyết định số 80/QĐ-BVPHCN ngày 19/02/2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Sơn La về việc giao số lượng người làm việc, cơ cấu ngạch, mã số, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 122/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Hướng dẫn số 4650/HD-UBND tỉnh ngày 01/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về thực hiện Nghị quyết số 122/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích bác sĩ, dược sĩ về công tác tại tỉnh Sơn La, giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc phân bổ chỉ tiêu bác sĩ, dược sĩ về công tác tại các cơ sở y tế công lập năm 2025 được hưởng chính sách theo Nghị quyết số 122/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sau khi rà soát số lượng người làm việc hiện có theo đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức được phê duyệt, Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Sơn La xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức tuyển dụng viên chức bổ sung số lượng, đảm bảo chất lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền giao; nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức trong đơn vị đảm bảo năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức, đúng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị, của ngành.

2. Yêu cầu

- Việc tuyển dụng phải đảm bảo công khai, công bằng, khách quan, dân chủ, cạnh tranh, thực hiện chính sách ưu tiên theo quy định của pháp luật, lựa chọn được những người có đủ trình độ chuyên môn theo yêu cầu, tiêu chuẩn của vị trí việc làm cần tuyển.

- Tuyển dụng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tuyển dụng phải căn cứ vào số lượng người làm việc của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Mọi công dân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đều được tham gia dự tuyển vào ngạch viên chức trong đơn vị.

- Tổ chức tuyên truyền, thông báo rộng rãi bằng nhiều hình thức để các cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn biết và tham dự đăng ký tuyển dụng.

II. THỰC TRẠNG SỬ DỤNG SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐƠN VỊ THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-BVPHCN ngày 19/02/2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Sơn La về việc giao số lượng người làm việc, cơ cấu ngạch, mã số, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2025;

1. Số người làm việc được giao năm 2025 là 200 người, trong đó:

- VTVL Lãnh đạo, quản lý : 54 người;
- VTVL Chức danh nghề nghiệp chuyên ngành : 116 người;
- VTVL Chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung : 15 người;
- VTVL Hỗ trợ, phục vụ : 15 người;

2. Số người làm việc hiện có (thời điểm 01/7/2025) 100 người

- VTVL Lãnh đạo, quản lý : 24 người;
- VTVL Chức danh nghề nghiệp chuyên ngành : 67 người;
- VTVL Chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung : 07 người;
- VTVL Hỗ trợ, phục vụ : 02 người;

3. Số còn thiếu 100 người theo Quyết định số 80/QĐ-BVPHCN ngày 19/02/2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Sơn La về việc giao số lượng người làm việc, cơ cấu ngạch, mã số, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2025

- VTVL Lãnh đạo, quản lý : 30 người;
- VTVL Chức danh nghề nghiệp chuyên ngành : 49 người;
- VTVL Chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung : 08 người;
- VTVL Hỗ trợ, phục vụ : 13 người;

*Cụ thể:

- VTVL lãnh đạo quản lý: thiếu 30 người, trong đó:

STT	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Được giao	Thực hiện	Số còn thiếu	Lý do
1	Bác sĩ hạng II	V.08.01.02	02	01	01	Chờ thăng hạng
2	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	17	10	07	Chưa thực hiện bổ nhiệm
3	Chuyên viên	01.003	01	00	01	Chưa thực hiện bổ nhiệm
4	Điều dưỡng	V.08.05.12	11	06	05	Chưa thực

	hạng III					hiện bổ nhiệm
5	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	03	02	01	Chưa thực hiện bổ nhiệm
6	Kế toán viên	06.031	04	02	02	Chưa thực hiện bổ nhiệm
7	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	14	02	12	Chưa thực hiện bổ nhiệm
8	Y tế công cộng hạng III	V.08.04.10	02	01	01	Chưa thực hiện bổ nhiệm
Tổng cộng			54	24	30	

- VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: thiếu 49 người, trong đó:

TT	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Được giao	Thực hiện	Số còn thiếu	Lý do
1	Bác sĩ hạng II	V.08.01.02	02	0	02	Chưa thực hiện tuyển dụng
2	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	20	16	04	Chưa thực hiện tuyển dụng
3	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	04	02	02	Chưa thực hiện tuyển dụng
4	Dược sĩ hạng IV	V.08.08.23	03	00	03	Chưa thực hiện tuyển dụng
5	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	33	30	03	Chưa thực hiện tuyển dụng
6	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	12	03	09	Chưa thực hiện tuyển dụng
7	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	18	05	13	Chưa thực hiện tuyển dụng
8	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	18	10	8	Chưa thực hiện tuyển dụng

9	Y tế công cộng hạng III	V.08.04.10	02	01	01	Chưa thực hiện tuyển dụng
10	Dinh dưỡng hạng III	V.08.09.25	01	0	01	Chưa thực hiện tuyển dụng
11	Kỹ sư	13.095	01	0	01	Chưa thực hiện tuyển dụng
12	Kỹ thuật viên	13.096	01	0	01	Chưa thực hiện tuyển dụng
13	Thư ký y khoa	V.08.05.13	01	0	01	Chưa thực hiện tuyển dụng
Tổng cộng			116	67	49	

- VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: thiếu 08 người, trong đó:

TT	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Được giao	Thực hiện	Số còn thiếu	Lý do
1	Chuyên viên	01.003	05	01	04	Chưa thực hiện tuyển dụng
2	Văn thư viên	02.007	01	01	0	
3	Kế toán trưởng	V.06.031	01	01	0	
4	Kế toán viên	V.06.031	05	04	01	Chưa thực hiện tuyển dụng
5	Chuyên viên thủ quỹ	V.06.031	01	00	01	Chưa thực hiện tuyển dụng
6	Công nghệ thông tin hạng III	V.11.06.14	01	0	01	Chưa thực hiện tuyển dụng
7	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	01	00	01	Chưa thực hiện tuyển dụng
Tổng cộng			15	7	08	

- VTVL hỗ trợ phục vụ: thiếu 13 người, trong đó:

STT	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Được giao	Thực hiện	Số còn thiếu	Lý do
1	Lái xe	01.005	01	00	01	
2	Phục vụ, kỹ thuật	01.005	02	00	02	Chưa thực hiện tuyển dụng
3	Bảo vệ	01.005	02	00	02	
4	Hộ lý	16.130	02	02	00	
	Nhân viên nấu ăn		08	00	08	
	Tổng cộng		15	02	13	

III. KẾ HOẠCH TUYỂN DỤNG NĂM 2025

1. Số lượng người làm việc cần tuyển dụng: 09 chỉ tiêu, trong đó:

a) Vị trí việc làm lãnh đạo quản lý: 00 chỉ tiêu.

b) Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 08 chỉ tiêu.

- 01 Bác sĩ hạng III (mã số chức danh nghề nghiệp V.08.01.03); bác sĩ chuyên ngành y học cổ truyền.

- 01 Dinh dưỡng hạng III (mã số chức danh nghề nghiệp V.08.09.25).

- 02 Kỹ thuật y hạng III (mã số chức danh nghề nghiệp V.08.07.18) chuyên ngành phục hồi chức năng.

- 02 Kỹ thuật y hạng IV (mã số chức danh nghề nghiệp V.08.07.19) chuyên ngành phục hồi chức năng.

- 02 Dược hạng IV (mã số chức danh nghề nghiệp V.08.08.23).

c) Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành dùng chung: 01 chỉ tiêu.

01 Kế toán viên hạng III (mã số chức danh nghề nghiệp V.06.031).

d) VTVL hỗ trợ, phục vụ: 00 chỉ tiêu

2. Số người tuyển dụng dự kiến bố trí tại các khoa, phòng: 09 vị trí

a) 01 Bác sĩ hạng III (mã số chức danh nghề nghiệp V.08.01.03)

Bố trí làm việc: Khoa Y học cổ truyền.

b) 01 Dinh dưỡng hạng III (mã số chức danh nghề nghiệp V.08.09.25).

Bố trí làm việc: Khoa Dinh dưỡng - Kiểm soát nhiễm khuẩn.

c) 02 Kỹ thuật y hạng III (mã số chức danh nghề nghiệp V.08.07.18).

- Bố trí làm việc:
- + 01 chỉ tiêu làm việc tại Khoa An dưỡng.
- + 01 chỉ tiêu làm việc tại Khoa Hoạt động trị liệu - Ngôn ngữ trị liệu - Tâm lý trị liệu.

d) 02 Kỹ thuật y hạng IV (mã số chức danh nghề nghiệp V.08.07.19).

- Bố trí làm việc:
- + 01 chỉ tiêu làm việc tại Khoa Khám bệnh đa khoa - Cấp cứu, hồi sức.
- + 01 chỉ tiêu làm việc tại khoa Hoạt động trị liệu - Ngôn ngữ trị liệu - Tâm lý trị liệu.

d) 02 Dược hạng IV (mã số chức danh nghề nghiệp V.08.08.23).

Bố trí làm việc: Khoa Dược - Thiết bị y tế.

e) 01 Kế toán viên hạng III (mã số chức danh nghề nghiệp V.06.031).

Bố trí làm việc: Phòng Tài chính kế toán.

(Có biểu số 01- Mẫu số 03 kèm theo)

3. Về nhu cầu tiếp nhận viên chức trong năm 2025

Không chỉ tiêu.

4. Báo cáo số lượng viên chức chuyển công tác, nghỉ hưu, thôi việc trong năm 2024, quý I năm 2025

Số lượng 04 người *(có biểu số 02 mẫu số 03 kèm theo)*.

IV. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với người đăng ký dự tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức năm 2010; điểm a khoản 12 Điều 2 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019, cụ thể như sau

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không trái với quy định của pháp luật.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang trong thời gian bị kỷ luật, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Đối tượng, điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và khoản 2 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ, cụ thể như sau:

"1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2".

3. Đối tượng, tiêu chuẩn bác sĩ, dược sĩ được hưởng chính sách theo Nghị quyết số 122/2019/NQ-HĐND

- Là bác sĩ, dược sĩ đại học chính quy tham gia dự tuyển và trúng tuyển vào làm viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế; có Đơn xin được hưởng chính sách theo Nghị quyết số 122/2019/NQ-HĐND (mẫu kèm theo) và đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo Nghị quyết số 122/2019/NQ-HĐND.

- Cam kết làm việc ít nhất 05 năm đối với viên chức được tuyển dụng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tuyển tỉnh, tuyển huyện.

4. Phiếu đăng ký dự tuyển và thời gian, địa điểm tiếp nhận phiếu

a) Người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung, yêu cầu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung đã kê khai trong phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ; trực tiếp nộp phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính theo địa chỉ tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển tại thông báo tuyển dụng.

b) Thời hạn nhận phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày (trong giờ hành chính các ngày làm việc: sáng 7h30' - 11h30', chiều: 13h30' - 17h30'), kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên Báo Sơn La, Webside của bệnh viện.

c) Địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển và 03 (ba) phong bì có dán tem (loại tem 4000đ/01 phong bì), ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận, số điện thoại tại: Phòng Tổ chức cán bộ - Hành chính - Quản trị, Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Sơn La, số 343, đường Lò Văn Giá, tổ 6, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La, số điện thoại 02123 799 456. Hoặc gửi qua đường bưu chính tới địa chỉ trên bằng hình thức thư bảo đảm.

5. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của người dự tuyển ở từng vị trí việc làm

SỐ TT	Vị trí việc làm	Chỉ tiêu	Yêu cầu về trình độ, chuyên môn đào tạo; kỹ năng, khả năng về công nghệ thông tin, sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số
1	Bác sĩ hạng III (mã số V.08.01.03)	01	- Tốt nghiệp bác sĩ ngành y học cổ truyền - Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ hoặc có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (dùng cho các hạng chức danh bác sĩ). - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số (theo bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm)
2	Dinh dưỡng hạng III (mã số V.08.09.25)	01	- Tốt nghiệp đại học nhóm ngành dinh dưỡng; bác sĩ nhóm ngành y học và tốt nghiệp sau đại học nhóm ngành dinh dưỡng. - Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dinh dưỡng (dùng cho các hạng chức danh dinh dưỡng)." - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số (theo bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm)

3	Kế toán viên hạng III (mã số V.06.031)	01	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính; - Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán hoặc có chứng chỉ kiểm toán viên theo quy định của Luật Kiểm toán độc lập hoặc chứng chỉ kế toán viên theo quy định của Luật Kế toán hoặc chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc chứng chỉ kế toán do tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức nghề nghiệp nước ngoài được Bộ Tài chính Việt Nam thừa nhận. - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.
4	Kỹ thuật y hạng III (mã số V.08.07.18)	02	- Có bằng tốt nghiệp đại học. - Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hoặc có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (dùng cho các hạng chức danh kỹ thuật y). - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ (hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số) theo yêu cầu của vị trí việc làm.
5	Kỹ thuật y hạng IV (mã số V.08.07.19)	02	- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng nhóm ngành kỹ thuật y học trở lên. - Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hoặc có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh hoặc có giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
6	Dược hạng IV (mã số V.08.08.23)	02	- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng dược. - Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược hoặc có chứng chỉ hành nghề dược (dùng cho các hạng chức danh dược).

Trường hợp người đăng ký dự tuyển không có văn bằng, chứng chỉ tin học, ngoại ngữ phù hợp thì Hội đồng tuyển dụng tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực

tin học và ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng (theo mục 1 khoản 6 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP).

VI. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG VÀ CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng

Xét tuyển.

2. Trình tự tuyển dụng và các nội dung liên quan đến xét tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; quy định tại khoản 4, khoản 6, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 07/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức.

3. Nội dung, hình thức xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau

- Vòng 1:

+ Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

+ Kiểm tra các vị trí việc làm yêu cầu có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và ngoại ngữ trong tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng và theo bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm trong kỳ xét tuyển được thực hiện thông qua các văn bằng, chứng chỉ tin học và ngoại ngữ. Nếu người đăng ký dự tuyển không có văn bằng, chứng chỉ phù hợp thì Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực tin học và ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng (theo mục 1, khoản 6, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023).

- Hình thức đánh giá: Thông qua bài thi trắc nghiệm trên giấy.

- Nội dung đánh giá:

+ Công nghệ thông tin cơ bản, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm, thời gian thi 30 phút.

+ Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm (ngoại ngữ sử dụng để đánh giá là tiếng Anh Bậc 2, tiếng Anh Bậc 1), thời gian thi 30 phút.

+ Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và ngoại ngữ của người dự tuyển được đánh giá là “Đạt” nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên và đáp ứng đủ các điều kiện vòng 1 thì người dự tuyển được tham dự vòng 2. Sau khi kết thúc việc kiểm tra điều kiện của người đăng ký dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 thông báo kết quả xét tuyển vòng 1 và triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2.

- Vòng 2:

- Thi nghiệp vụ chuyên ngành:
- + Hình thức thi: vấn đáp.
- + Nội dung: kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.
- + Thời gian: thi vấn đáp 30 phút (trước khi vào thi, thí sinh có 15 phút chuẩn bị).
- + Thang điểm thi vấn đáp: 100 điểm

4. Cách xác định người trúng tuyển

Thực hiện theo Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và khoản 5 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023.

"1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người đạt kết quả thi phần thi kiến thức chung tại vòng 1 cao hơn (nếu có).

Trường hợp vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

3. Trường hợp đăng ký 02 nguyện vọng nhưng không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì được xét ở nguyện vọng 2 nếu vị trí việc làm đăng ký ở nguyện vọng 2 vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét hết nguyện vọng 1, bao gồm cả việc xét nguyện vọng của người có kết quả trúng tuyển thấp hơn liền kề theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định này.

Trường hợp có 02 người trở lên bằng điểm nhau ở nguyện vọng 2 thì người trúng tuyển được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều này.

Trường hợp vị trí việc làm vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét đủ 02 nguyện vọng thì căn cứ vào kết quả thi, Hội đồng thi báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định tuyển dụng đối với người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển ở vị trí việc làm tại đơn vị khác nhưng có cùng tiêu chuẩn, điều kiện với tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm tại đơn vị còn chỉ tiêu tuyển dụng, cùng Hội đồng thi, cùng áp dụng hình thức thi hoặc viết (vòng 2) và chung đề thi. Người được tuyển dụng trong trường hợp này phải đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này. Đối với các vị trí việc làm không có người đăng ký dự tuyển, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định việc tuyển dụng theo quy định này.

4. Người không được tuyển dụng trong kỳ thi tuyển viên chức quy định tại Điều này không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau".

5. Phúc khảo

Thực hiện theo điểm c khoản 3 Điều 15 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và điểm a khoản 38 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023.

Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả thi bằng hình thức thi vấn đáp.

6. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

Thực hiện theo Điều 17 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; khoản 10 Điều 13 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP như sau:

“1. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định này thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

b) Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.”

2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo”.

VII. THỜI GIAN TUYỂN DỤNG

Thực hiện trong quý III-IV năm 2025.

VIII. THU PHÍ TUYỂN DỤNG

Căn cứ số lượng người đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng Bệnh viện Phục hồi chức năng sẽ thực hiện thu phí theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức cán bộ - Hành chính - Quản trị

- Sau khi có văn bản phê duyệt kế hoạch tuyển dụng, tham mưu giúp việc Giám đốc Bệnh viện và Hội đồng tuyển dụng:

- Ban hành các văn bản thực hiện xét tuyển viên chức sự nghiệp năm 2025 theo đúng quy định hiện hành.

- Thông báo xét tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử của bệnh viện, niêm yết tại trụ sở làm việc của bệnh viện.

- Thu nhận, cập nhật, tổng hợp, lập danh sách phiếu đăng ký xét tuyển dụng trình Hội đồng xét tuyển dụng.

- Niêm yết công khai kết quả xét tuyển tại trụ sở làm việc.

- Tham mưu ban hành văn bản phê duyệt kết quả xét tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ người dự tuyển đã đăng ký.

- Tham mưu ban hành quyết định tuyển dụng.

- Báo cáo kết quả tuyển dụng.

- Lập dự toán kinh phí tuyển dụng theo quy định (*có biểu chi tiết kèm theo*).

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

2. Trách nhiệm của Hội đồng xét tuyển dụng viên chức

Hội đồng tuyển dụng viên chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 3,4 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và khoản 3 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023, cụ thể như sau:

"3. Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng đã biểu quyết. Hội đồng tuyển dụng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Căn cứ vào hình thức tuyển dụng và yêu cầu công việc quyết định việc thành lập bộ phận giúp việc phù hợp trong số các bộ phận sau: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo (nếu có), Ban kiểm tra sát hạch (đối với trường hợp tổ chức thực hiện vấn đáp hoặc thực hành tại vòng 2). Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng thành lập Tổ Thư ký giúp việc;

b) Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định;

c) Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, tổ chức thi, chấm thi, chấm phúc khảo theo quy chế;

d) Báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng quyết định công nhận kết quả thi tuyển, xét tuyển;

đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi tuyển, xét tuyển;

e) Hội đồng tuyển dụng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

4. Không bố trí những người có quan hệ vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ; cha, mẹ (vợ hoặc chồng), cha nuôi, mẹ nuôi; con đẻ, con nuôi; anh, chị, em ruột; cô, dì, chú, bác, cậu ruột; anh, chị, em ruột của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng của anh, chị, em ruột của người dự tuyển; những người đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật; những người đã bị xử lý về hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ làm thành viên Hội đồng tuyển dụng, thành viên các bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng.

3. Phòng Tài chính kế toán

- Chủ trì, phối hợp với phòng Tổ chức cán bộ - Hành chính - Quản trị tham mưu trình Giám đốc Bệnh viện cấp phát kinh phí để tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng viên chức năm 2025 theo quy định.

- Thực hiện thanh, quyết toán; tham mưu quy trình thực hiện kinh phí cho các đối tượng được hưởng chính sách theo Nghị quyết số 122/2019/NQ-HĐND theo quy định.

- Phối hợp thu nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng theo quy định hiện hành; lập dự toán kinh phí tuyển dụng, tham mưu Giám đốc Bệnh viện giao kinh phí phục vụ công tác tuyển dụng theo quy định.

Trên đây là kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Sơn La./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Sơn La (b/c);
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TCCB-HC-QT.

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Tảo

PHỤ LỤC*(Kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)***Mẫu số 01****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm....

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN*(Ảnh 4x6)***Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:****Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:****I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam⁽³⁾ ☐ Nữ ☐

Dân tộc: Tôn giáo:

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Số điện thoại di động: Email:

Quê quán:

Địa chỉ nhận thông báo:.....

Thông tin về hộ khẩu (nếu có):

Tình trạng sức khỏe: Chiều cao:; Cân nặng:kg

Trình độ văn hóa:

Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH⁽⁴⁾

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)

--	--	--	--

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Nguyên vọng 1: - Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾ ; - Đơn vị ⁽²⁾ :
2. Nguyên vọng 2 (Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyên vọng thì thí sinh không điền phần này): - Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾ ; - Đơn vị ⁽²⁾ :
3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này)

3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ ⁽⁵⁾:

Tiếng Anh ☐ Tiếng Nga ☐ Tiếng Pháp ☐ Tiếng Đức ☐
 Tiếng Trung Quốc ☐

Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm:

3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có):

4. Đối tượng ưu tiên (nếu có):

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;
3. Tích dấu X vào ô tương ứng;
4. Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;
5. Tích dấu X vào ô tương ứng.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH
THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 122/2019/NQ-HĐND NGÀY 06/12/2019
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Tôi tên là:.....; Nam, Nữ:.....;
 Ngày sinh:.....;
 Quê quán:.....;
 Chỗ ở hiện nay:.....;
 Tốt nghiệp Đại học năm:.....; Trường:.....;
 Ngành hoặc chuyên ngành:.....;
 Hệ đào tạo:.....; Xếp loại:.....;
 Tốt nghiệp sau đại học năm:.....; Trường:.....;
 Ngành hoặc chuyên ngành:.....;
 Hệ đào tạo:.....; Xếp loại:.....;

Sau khi nghiên cứu điều kiện, tiêu chuẩn được hưởng chính sách khuyến khích bác sĩ, dược sĩ về công tác tại tỉnh Sơn La theo Nghị quyết số 122/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La, tôi xin tham gia đăng ký dự tuyển vào vị trí tuyển dụng:.....;
 Mã số:.....; Đơn vị tuyển dụng:.....

Nếu trúng tuyển tôi xin được hưởng chính sách theo Nghị quyết số 122/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La./.

....., ngày..... tháng.....năm 202...

Người làm đơn
 (Ký, ghi rõ họ tên)